

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày: 09/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Thanh Toàn

Ông: Đinh Quốc Hội

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Tr V Th (Tên gọi khác: Đ X Th1, Đ X Th2, Đ X Th3, Tr X Th4), sinh ngày: 15 tháng 3 năm 1975 tại: Xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B. Nơi cư trú: Xóm 13, thôn L Ch, xã V Ch, thành phố Th B, tỉnh Th B; nghề nghiệp: Sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tr V L, sinh năm 1935 (đã chết) và bà Đ Th H, sinh năm 1936; có vợ là T Th V, sinh năm 1977 và 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã, bị tạm giữ từ ngày 18/12/2019 đến ngày 27/12/2019 chuyển tạm giam. Đến ngày 16/01/2020 được trả tự do theo quyết định đình chỉ bị can. Ngày 21/5/2020 bị bắt tạm giam theo quyết định phục hồi điều tra bị can cho đến nay, có mặt.

- Người bị hại:

Chị Đ Th L – sinh ngày 05/7/1978 (Đã bị ốm chết ngày 12/4/2009)

Địa chỉ: Thôn Y Th, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Đ H T – sinh năm 1943 (là bố đẻ của chị Đ Th L)

Địa chỉ: Thôn Y Th, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

* Người làm chứng:

Bà Đ Th M – sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn Qu H, xã X H, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt

Bà Đ Th X – sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn Y Th, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tr V Th sinh ngày 15/3/1975 (có tên gọi khác là Đ X Th1, Đ X Th2, Đ X Th3, Tr X Th4) trú tại Đội 2, thôn Y Đ (nay là thôn Y Th) xã Y H, huyện M H. Gần nhà Th có chị Đ Th L, sinh ngày 05/7/1978, Th biết chị L hàng ngày thường đi chăn bò vào buổi sáng sớm. Do có ý định giao cầu với chị L nên khoảng 4 giờ 30 phút ngày 11/6/1994 Th đến đứng ở đoạn đường thuộc địa phận đội 2, thôn Y Đ, xã Y H, Th thấy chị L đang dắt bò, Th đến đòi giao cầu với chị L nhưng chị L không đồng ý và bỏ chạy, đang chạy thì chị L bị vấp ngã, Th đuổi kịp và đè lên người chị L, chị L chống cự rồi vùng dậy bỏ chạy tiếp nhưng Th đuổi kịp rồi vấp ngã chị L, Th nằm lên người chị L, một tay giữ chị L còn một tay tự cởi quần của mình và cởi quần của chị Luyện, mặc cho L chống cự nhưng Th vẫn thực hiện hành vi giao cầu với chị L. Khi đang thực hiện hành vi giao cầu với chị L thì thấy có người đến nên Th đứng dậy bỏ chạy vào bụi cây bên đường trốn. Ngày 12/6/1994, ông Đ H T (là bố đẻ của Đ Th L) làm đơn trình báo và yêu cầu giải quyết.

Ngày 01/7/1994 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tiến hành trưng cầu giám định đối với Đ Th L, kết quả giám định kết luận: Màng trinh bị rách không hoàn toàn ở vị trí 3h và 9h; mép trong hai môi bé xung huyết; không thấy chảy máu hay rách khác.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường nhưng bị cáo đã tác động gia đình bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 2.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Không có.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã được Cơ quan điều tra làm rõ

Cáo trạng số 28/CT-VKSNDMH ngày 03/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Tr V Th về tội “Hiếp dâm” quy định tại khoản 1 Điều 112 Bộ luật hình sự năm 1985.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 112 Bộ luật Hình sự năm 1985; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tr V Th từ 18 tháng đến 22 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 2.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 5 giờ sáng ngày 11/6/1994 Tr V Th đã dùng vũ lực khống chế và giao cầu trái ý muốn của chị Đ Th L, sinh ngày 05/7/1978.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập trong quá trình điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm và kết luận giám định, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Tr V Th phạm tội “Hiếp dâm” quy định tại khoản 1 Điều 112 Bộ luật hình sự năm 1985.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi dùng vũ lực khống chế nạn nhân dưới 16 tuổi (15 tuổi, 11 tháng 05 ngày) để giao cầu trái ý muốn của họ đã trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, sức khỏe của người phụ nữ được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn phải truy nã thời gian dài gây khó khăn cho cơ quan điều tra. Vì vậy cần áp dụng đoạn 2 khoản 1 Điều 112 Bộ luật hình sự năm 1985 để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại ngày 27/12/2019 với nội dung đề nghị không xử lý hình sự đối với bị cáo Th. Bị cáo có mẹ đẻ là bà Đ Th H được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại là ông Đ H T đã thỏa thuận ngày 28/12/2019 về tổn thất tinh thần số tiền 2.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì thêm và việc thỏa thuận hoàn toàn tự nguyện.

Về án phí: Bị cáo Tr V Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tr V Th phạm tội: “Hiếp dâm”.

- Áp dụng đoạn 2 khoản 1 Điều 112 Bộ luật Hình sự năm 1985; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Tr V Th 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian tính từ ngày tạm giam ngày 21/5/2020 trừ đi 30 ngày tạm giam trước (từ ngày 18/12/2019 đến ngày 16/01/2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử

2. Về án phí: Bị cáo Tr V Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Tuyên bố bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/9/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Người ĐDHP của bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Toàn

